

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 321/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm: 197x;

Nơi ĐKKHTT: xóm PT, xã P T, thị xã PY, tỉnh TN.

Nơi tạm trú: tổ dân phố S T, phường B S, thị xã PY, tỉnh TN.

*Bị đơn:* Anh Bùi Thế M, sinh năm: 197x;

Địa chỉ: xóm Phúc Tài, xã P T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Thế M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Thế M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Thế M đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Bùi Quang L, sinh ngày 22/01/199x và Bùi Thị L, sinh ngày 28/8/200x, hiện các con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do đó, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Thế M đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Thế M thỏa thuận, chị Nguyễn Thị P chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001991 ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị Nguyễn Thị P số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã P T, thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Chị P, anh M;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Xuân Lộc**